

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU MINH TRÍ VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU MINH TRÍ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH TRI VIET GLOBAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107988417

3. Ngày thành lập: 07/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10LK6, Khu đô thị Mậu Lương, Tổ dân phố 10, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02439108666

Fax:

Email: tapdoanmtv@gmail.com

Website: mtvcorp.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Giới thiệu việc làm	7810
2.	Đại lý du lịch	7911
3.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
4.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
8.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ	4210
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác và nhận ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa; Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch, dịch thuật	7490

14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
17.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ dầu hỏa, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau...;	4773
19.	Đúc sắt, thép	2431
20.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học	8560(Chính)
21.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
22.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; Trang điểm	9631
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
25.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
26.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
27.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
28.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
30.	Xây dựng nhà các loại	4100
31.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
32.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
34.	Bán mô tô, xe máy	4541

35.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
36.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
37.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: bán buôn sắt thép;	4662
38.	Xây dựng công trình công ích	4220
39.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
40.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
43.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
44.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
45.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
46.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
47.	Bán buôn đồ uống	4633
48.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
49.	Bán buôn thực phẩm	4632
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
51.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
52.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành	7920
53.	Bán buôn gạo	4631
54.	Điều hành tua du lịch	7912

55.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
56.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
57.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
58.	Tái chế phế liệu	3830
59.	Phá dỡ	4311
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa, Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
62.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
63.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
64.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
65.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
66.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

67.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy công nghiệp	4659
68.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
69.	Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG THẮNG	Tổ 29, Khu 3, đường Hùng Vương, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	131608638	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
2	LƯU QUANG SANG	Thôn 2, Xã Hoàng Hà, Huyện Hoàng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	172779361	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
3	LÊ THỊ THU HÀ	Thôn Tam Nguyên, Xã Hoảng Đạt, Huyện Hoảng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	90,000	172742808	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	90,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ THU HÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/07/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 172742808

Ngày cấp: 30/10/2010

Nơi cấp: công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Tam Nguyên, Xã Hoằng Đạt, Huyện Hoằng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 10 LK 6, Khu đô thị Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội